

BẢN TIN TUẦN

**“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi
Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”**

(Tuần 22: 01/11/2025 đến 07/11/2025)

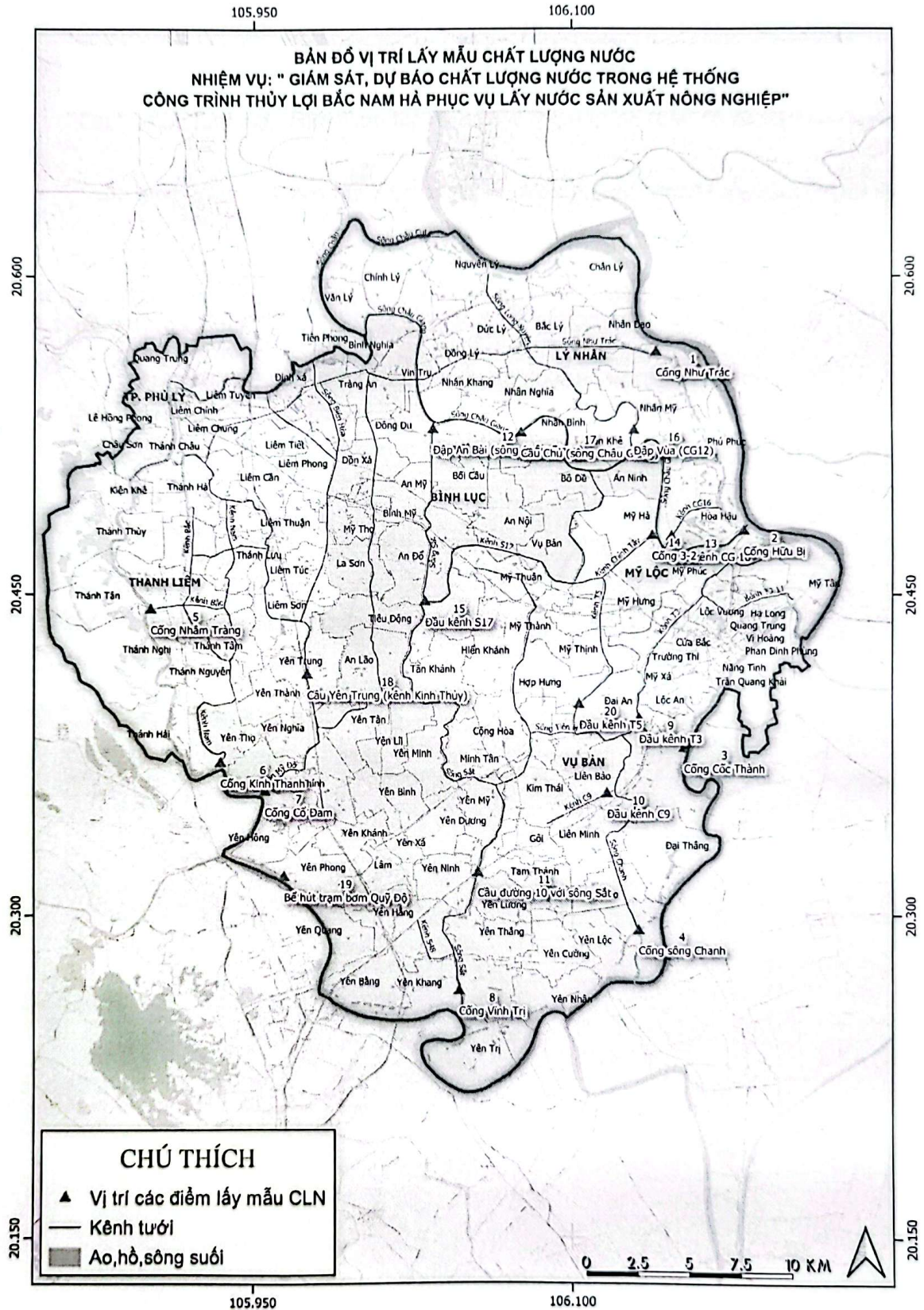
I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần 22 từ ngày 01 đến ngày 07/11/2025

1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Cổng Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Cổng Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Cổng Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Cổng sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Cổng Nhâm Trảng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Trảng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Cổng Thanh Kinh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Cổng Cổ Đàm		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cổ Đàm, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Cổng Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho tưới qua trạm bơm Cốc Thành

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Công 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	Sông Quỳ Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quỳ Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2025

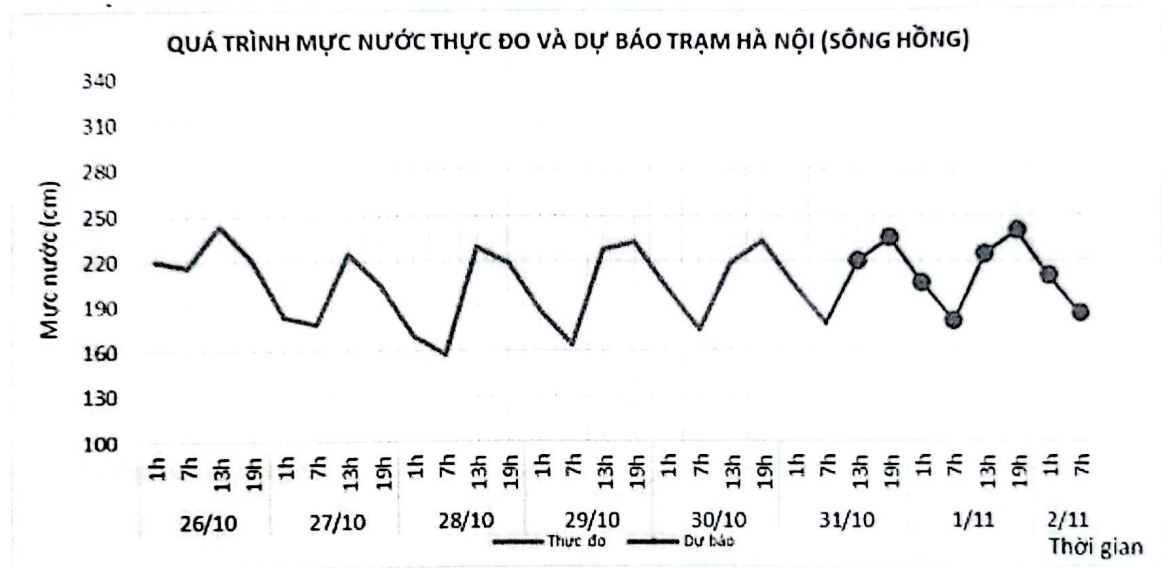


2. Thông tin lúc giám sát
 3. Kết quả đo đạc
 4. Kết quả chỉ số chất lượng nước (WQI)
- II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 01/11/2025 đến ngày 07/11/2025
1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần

Dự báo tại hệ thống Bắc Nam Hà tất cả các ngày trong tuần có mưa nhẹ đến mưa vừa.

Diễn biến tình hình thủy văn đã qua: Mức nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

Dự báo: Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h ngày 02/11/2025 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,80m.



2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

DO								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	01/11	02/11	03/11	04/11	05/11	06/11	07/11	
Cổng Như Trác	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	≥ 5
Cổng Hữu Bị	6,911	7,116	7,212	7,257	7,281	7,295	7,303	≥ 5
Cổng Cốc Thành	7,511	7,587	7,620	7,641	7,657	7,670	7,680	≥ 5
Cổng sông Chanh	6,533	6,577	6,605	6,626	6,642	6,655	6,666	≥ 5
Cổng Nhâm Trảng	7,199	7,189	7,195	7,200	7,226	7,212	7,231	≥ 5
Cổng Kinh Thanh	6,857	6,892	6,897	6,897	6,898	6,899	6,898	≥ 5
Cổng Cỏ Đam	6,471	6,585	6,656	6,700	6,725	6,740	6,750	≥ 5
Cổng Vĩnh Trị	6,904	6,917	6,923	6,926	6,927	6,929	6,930	≥ 5
Đầu kênh T3	6,128	6,360	6,516	6,634	6,729	6,808	6,874	≥ 5
Đầu kênh C9	6,436	6,642	6,771	6,840	6,880	6,904	6,919	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	5,540	5,527	5,512	5,496	5,479	5,461	5,444	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	5,154	5,214	5,312	5,417	5,512	5,596	5,668	≥ 5
Đầu kênh CG16	5,913	5,913	5,913	5,913	5,913	5,913	5,913	≥ 5
Cổng 3-2	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	≥ 5
Đầu kênh S17	6,308	6,543	6,693	6,786	6,840	6,872	6,894	≥ 5
Đập Vựa (CG12)	5,329	5,378	5,422	5,468	5,516	5,563	5,610	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	6,352	6,331	6,321	6,320	6,325	6,334	6,344	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	6,468	6,466	6,461	6,456	6,453	6,450	6,447	≥ 5
Đầu kênh T5	6,098	6,082	6,072	6,065	6,060	6,056	6,051	≥ 5

NO ₃ ⁻							
Vị trí	Tuần dự báo						
	01/11	02/11	03/11	04/11	05/11	06/11	07/11
Cổng Như Trác	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779
Cổng Hữu Bị	1,787	2,029	2,143	2,203	2,240	2,266	2,288
Cổng Cốc Thành	2,151	2,136	2,135	2,137	2,140	2,143	2,145
Cổng sông Chanh	2,428	2,420	2,416	2,415	2,414	2,414	2,414
Cổng Nhâm Trảng	1,336	1,257	1,245	1,241	1,300	1,253	1,304
Cổng Kinh Thanh	0,747	0,680	0,670	0,669	0,668	0,667	0,667
Cổng Cỏ Đam	1,620	1,434	1,322	1,252	1,213	1,190	1,175
Cổng Vĩnh Trị	1,737	1,720	1,713	1,710	1,707	1,706	1,705
Đầu kênh T3	2,639	2,632	2,645	2,664	2,683	2,700	2,716
Đầu kênh C9	1,418	1,083	0,878	0,768	0,705	0,667	0,644
Cầu đường 10 với sông Sắt	3,340	3,400	3,464	3,530	3,596	3,664	3,732
Đập An Bài (sông Châu Giang)	3,970	3,914	3,808	3,694	3,591	3,503	3,429
Đầu kênh CG16	2,464	2,464	2,464	2,464	2,464	2,464	2,464
Cổng 3-2	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
Đầu kênh S17	1,647	1,258	1,016	0,866	0,781	0,729	0,695
Đập Vùa (CG12)	3,538	3,521	3,535	3,559	3,587	3,615	3,643
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	1,804	1,885	1,974	2,063	2,147	2,223	2,294
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900
Bể hút trạm bơm Quý Độ	1,521	1,525	1,544	1,576	1,616	1,662	1,709
Đầu kênh T5	2,319	2,383	2,438	2,485	2,527	2,569	2,612

BOD ₅								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	01/11	02/11	03/11	04/11	05/11	06/11	07/11	
Cổng Như Trác	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	≤ 6
Cổng Hữu Bị	8,209	8,890	9,213	9,390	9,507	9,596	9,671	≤ 6
Cổng Cốc Thành	9,062	8,940	8,908	8,897	8,891	8,887	8,884	≤ 6
Cổng sông Chanh	13,828	13,783	13,758	13,742	13,730	13,722	13,716	≤ 6
Cổng Nhâm Trảng	9,290	8,737	8,694	8,698	9,198	8,828	9,254	≤ 6
Cổng Kinh Thanh	7,758	7,546	7,504	7,544	7,542	7,513	7,542	≤ 6
Cổng Cỏ Đam	8,602	7,966	7,575	7,330	7,190	7,106	7,052	≤ 6
Cổng Vĩnh Trị	9,435	9,387	9,368	9,359	9,353	9,349	9,346	≤ 6
Đầu kênh T3	12,427	12,228	12,145	12,101	12,070	12,047	12,030	≤ 6
Đầu kênh C9	6,408	5,184	4,424	4,016	3,780	3,635	3,550	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	14,577	14,812	15,060	15,316	15,575	15,837	16,100	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	16,077	15,957	15,689	15,394	15,130	14,908	14,723	≤ 6
Đầu kênh CG16	11,393	11,393	11,393	11,393	11,393	11,393	11,393	≤ 6
Cổng 3-2	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	≤ 6
Đầu kênh S17	7,235	5,825	4,935	4,381	4,064	3,871	3,745	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	15,141	15,077	15,138	15,230	15,329	15,426	15,517	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	8,735	9,073	9,426	9,770	10,088	10,379	10,648	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quý Độ	7,795	7,886	8,033	8,225	8,447	8,685	8,931	≤ 6
Đầu kênh T5	11,070	11,383	11,659	11,903	12,134	12,362	12,593	≤ 6

NH ₄ ⁺							
Vị trí	Tuần dự báo						
	01/11	02/11	03/11	04/11	05/11	06/11	07/11
Cổng Như Trác	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258
Cổng Hữu Bị	0,234	0,179	0,154	0,144	0,140	0,139	0,140
Cổng Cốc Thành	0,120	0,101	0,094	0,091	0,089	0,088	0,087
Cổng sông Chanh	0,108	0,099	0,095	0,092	0,090	0,088	0,087
Cổng Nhâm Trảng	0,086	0,083	0,080	0,079	0,079	0,078	0,078
Cổng Kinh Thanh	0,072	0,060	0,058	0,058	0,058	0,057	0,057
Cổng Cỏ Đam	0,146	0,123	0,109	0,100	0,096	0,093	0,091
Cổng Vĩnh Trị	0,066	0,061	0,059	0,057	0,057	0,056	0,056
Đầu kênh T3	0,507	0,456	0,430	0,414	0,405	0,398	0,393
Đầu kênh C9	0,164	0,126	0,102	0,090	0,082	0,078	0,076
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,873	0,899	0,926	0,954	0,981	1,009	1,037
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,925	0,913	0,880	0,844	0,810	0,782	0,758
Đầu kênh CG16	0,591	0,591	0,591	0,591	0,591	0,591	0,591
Cổng 3-2	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740
Đầu kênh S17	0,198	0,152	0,124	0,107	0,097	0,091	0,087
Đập Vườa (CG12)	0,863	0,867	0,873	0,878	0,883	0,887	0,892
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,466	0,494	0,517	0,536	0,551	0,565	0,578
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300
Bể hút trạm bơm Quý Độ	0,396	0,408	0,422	0,437	0,453	0,469	0,484
Đầu kênh T5	0,611	0,639	0,665	0,689	0,712	0,735	0,758

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Kết quả dự báo DO trong tuần đều thỏa mãn giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT.

2. Dự báo chung

Từ ngày 25/10 hệ thống đã mở Công Như Trác, Cốc Thành, Sông Chanh, Cỏ Đam, Vĩnh Trị tiêu nước nội đồng ra sông. Theo dự báo trong tuần 22 trên lưu vực có mưa nhỏ đến mưa vừa vào tất cả các ngày trong tuần thì mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà sẽ có xu hướng giảm so với các tuần trong tháng 10.

3. Đề xuất

Chất lượng nguồn nước cấp cho hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà tại 8 trạm bơm đầu mối Như Trác, Hữu Bị, Cốc Thành, Sông Chanh, Nhân Trảng, Kinh Thanh, Cỏ Đam, Vĩnh Trị còn tương đối tốt. Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm nước của hệ thống là do nước thải trực tiếp từ các khu đô thị, dân cư tập trung như thành phố Nam Định, Phủ Lý, các thị trấn xả trực tiếp xuống hệ thống kênh tưới, tiêu mà không được xử lý rồi tập trung về các trạm bơm tiêu như Quán Chuột, Kênh Gia, Nhân Hoà vv... Kết quả điều tra cho thấy trên toàn hệ thống có 96 nguồn xả thải trong đó 35 nguồn có giấy phép và 61 không có giấy phép. Cần thiết phải tiến hành điều tra chi tiết hơn các nguồn xả thải không phép và có chế tài nghiêm cấm xả thải vào hệ thống thủy lợi.

Đề nghị Công ty KTCTTL Bắc Nam Hà tiếp tục tận dụng triều, mở các cống Như Trác, Hữu Bị, Cốc Thành, Cỏ Đam, Sông Chanh, Kinh Thanh, Vĩnh Trị để trao đổi nước tăng khả năng tự làm sạch của hệ thống.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Lãnh đạo Viện;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, phòng TN&TVQLCLN, MT.

VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Đào Ngọc Tuấn